

Số: 18/2023/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 27 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 39/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Tuấn D**, sinh năm 1991

Chủ hộ kinh doanh **cửa hàng T2**;

Địa chỉ: **P, thị trấn T, huyện T, Long An**

Bị đơn: **Võ Thị Diễm T**, sinh năm 1977;

**Võ Văn T1**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: **Ấp M, xã P, huyện T, Đồng Tháp**

/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị **Võ Thị Diễm T** và anh **Võ Văn T1** đồng ý trả tiền thức ăn còn nợ cho anh **Huỳnh Tuấn D** Chủ hộ kinh doanh **cửa hàng T2** số tiền là 159.770.000đồng (Một trăm năm mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong

Về án phí: Chị **Võ Thị Diễm T** và anh **Võ Văn T1** đồng ý nộp 3.994.000đ (Ba triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh **Huỳnh Tuấn D** Chủ hộ kinh doanh **Cửa hàng T2** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho anh **Huỳnh Tuấn D** Chủ hộ kinh doanh **Cửa hàng T2** số tiền 4.074.000đ (Bốn triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) tiền

tạm ứng án phí theo biên lai số 0017010 ngày 11/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- Lưu: HSVA, (Nhất).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Mai**